

Tôi chuồn bọ cho chuyên oanh tặc miền Bắc Việt Nam lần thứ 23 của tôi sáng sớm – đó là Trần đánh đũa tiên vào thủ đô của địch, Hà Nội

Mục tiêu của chúng tôi là nhà máy nhiệt điện ở gần một cái hồ nhỏ giữa thành phố. Trên độ cao khoảng 9000 feet, khi chúng tôi chuyên hàng vào phía trong thành phố để tìm mục tiêu thì đèn báo điện loé sáng và tín hiệu báo có radar bắt đầu vang lên liên tục nên tôi phải tắt nó đi.

Tôi đã nhìn thấy khói và bọ bọ lên trời một đợt như những đám mây khi hạ tầng đất đai không bắn vào chúng tôi. Chúng tôi càng tìm kiếm mục tiêu, hệ thống phòng không càng ác liệt hơn. Tôi nhận ra mục tiêu chính là một cái hồ nhỏ và tôi nhào ngay xuống đó vừa lúc tín hiệu báo điện kêu gọi báo cho tôi biết là họ tìm thấy radar đang lao vào tôi.

Tôi biết là phải cho máy bay lẩn vòng ra phía ngoài và dùng thao tác tránh né – bay "luồn lách" theo cách nói của các phi công – những chính đó là lúc tôi sắp sập bom, và nếu tôi bay luồn lách thì tôi sẽ không bao giờ có thời gian, và chắc chắn là cũng không có cơ can đảm để bay trở lại mục tiêu, một khi tôi thoát được cơn mưa hỏa tiễn đó. Nhưng vậy là tôi ở độ cao 1000 mét, tôi thả quả bom, rồi tôi kéo cabin lái trở lại để bắt đầu cho máy bay vượt lên một độ cao an toàn hơn.

Trong giây phút chớp nhoáng, trước khi máy bay bắt đầu phóng thì quả hỏa tiễn đã thi tung một cánh máy bay bên phải. Tôi biết là máy bay của mình đã bị hỏa tiễn bắn trúng. Chiếc máy bay A-4 của tôi đang bay với tốc độ khoảng 900 cây số/giờ, đã lao nhanh xuống một đợt theo vòng xoáy tròn nhỏ. Khi bị trúng hỏa tiễn, tôi đã phớt lờ một cách máy móc là vùi lỵ và kéo cái cabin bắt đầu ngã ngửa. Tôi bị đập vào máy bay làm gãy cánh tay trái, ba chiếc của cánh tay phải, đầu gối phải và ngã đi. Những người lính của tôi nói rằng cái dù của tôi chưa mở là tôi rớt ngay xuống chỗ nông của hồ Trúc Bạch.

Đột ngột trên không khí khoảng 25 ki-lô, tôi chìm xuống đáy hồ, và cảm thấy bên ngoài cái chân còn lạnh của tôi. Tôi không hề cảm thấy đau khi chạm đáy hồ, và tôi không hiểu tại sao tôi không thể dùng cánh tay để kéo cái chốt áo của tôi. Tôi liền bị chìm xuống đáy hồ một lần nữa. Khi chạm đáy hồ lần thứ hai, tôi đã cố gắng để bám vào cái áo của tôi để tôi bị ngạt thở bằng cách dùng răng để kéo cái chốt của nó ra. Sau đó tôi liền bị bắt đầu nhấc lên lần nữa. Lần thứ hai bị chìm thì tôi cố gắng kéo lên bằng những cái sào tre. Một đám đông khoảng vài trăm người Việt Nam bu quanh tôi, lật trần tôi ra, khấc nhấc vào một tôi, đá và đánh tôi.

Sau khi quần áo và đồ trang bị của tôi bị lật ra hết, tôi thấy đau nhói ở đầu gối bên phải. Tôi nhìn xuống thì thấy cái bàn chân phải của tôi nằm ngay cạnh đầu gối bên trái của tôi ở một góc 90 độ. Tôi bắt kêu lên: "Trời ơi! Cái chân của tôi!" Một người nào đó đã dùng báng súng phang mạnh vào tôi làm xoay ng vai của tôi bị gãy ra. Một người khác thì dùng lưỡi lê đâm vào một cái chân và háng của tôi. Một người đàn bà, có thể là nữ y tá, đã cố gắng thuyết phục đám đông không nên hành hạ tôi thêm nữa. Sau đó bà lấy dùng các thanh nhôm tre để kẹp chân và cánh tay phải của tôi. Tôi cảm thấy đôi chút như nhỡm khi chiếc xe tải của quân đội tôi chở tôi bắt.

Một người lính dắt tôi vào cái cồng, mang lên xe tải và lái đi vài khu phố tới một nhà tù được xây cất theo kiểu Pháp, đó là Hồ Lò mà tù binh chúng tôi gọi là khách sạn Hilton Hà Nội. Khi cánh cửa sắt được đóng lại vang lên tiếng loảng xoảng phía sau tôi, tôi chưa bao giờ cảm thấy khiếp sợ ghê gớm như vậy. Hôm đó là ngày 26 tháng 10, năm 1967. Lúc đó tôi 31 tuổi, và là thiểu tá Hải Quân Hoa Kỳ khi máy bay của tôi bị bắn rớt. Suốt hai tuần, thanh niên trong dòng họ tôi được dạy dỗ ra chiến trường với tư cách là sĩ quan trong quân lực Hoa Kỳ.

Tôi là con và cháu của các sĩ quan Hải Quân, và cha của tôi tin tưởng rằng mọi khi gặp nguy hiểm, tôi phải noi theo những gì mà cha tôi đã nêu lên. Một người lính dẫn tôi vào trong một xà lim trống, dắt cái cồng tôi đang nằm trong đó xuống sàn và phẩy cái chắn lên mình tôi. Trong vài ngày sau, tôi sống trong tình trống rỗng, lúc tỉnh, lúc mê. Những người hầu cùng gọi tôi là tên phẩm chiến tranh, và khai thác tin tức quân sự. Họ đánh đập tôi liên hồi, và tôi bắt đầu cảm thấy đau khớp khi phải nhấc chân tay bị gãy. Tôi bắt tỉnh sau vài cú đánh.

Tôi nghĩ, nếu mình có thể chịu đựng được, hãy sống mãi lòng và đưa tôi đi bệnh viện. Những ngày tháng đầu tiên, tôi nhận biết tình trống rỗng của tôi đã trở nên nghiêm trọng hơn. Tôi bắt sốt nóng và thấy gian bất tỉnh nên lâu hơn. Tôi nằm trong cái vũng của những thứ do tôi nôn mửa cùng với những thứ do cả thế giới bài tiết ra, và đầu gối tôi đã bắt đầu xoay lên khớp khiếp và bị biến mất. Nhân viên y tế gọi Zorba tới bắt mạch cho tôi. Tôi hỏi rằng: "Các ông sắp đưa tôi đi bệnh viện có phải không? Ông ta trả lời: "Không, quá trễ rồi" Tôi kinh hoàng về cái chết tiếp theo bắt đầu. Người Việt Nam luôn luôn tìm cách đi ngược lại cho những người bất chấp những trở ngại.

Thật là hạnh phúc, tôi lại rơi vào cơn mê. Một lúc sau tôi tỉnh lại khi viên trưởng trại, một tên chó đẻ hèn hạ tên là Bug [Búc] xô vào xà lim của tôi với vẻ hốt hoảng, nói tiếng rỗng: "Cha của anh là một đô đốc có uy tín lớn, bây giờ chúng tôi đưa anh đi bệnh viện" "Xin Trời ban phúc cho cha tôi" Thật không thể hiểu được nếu không nhìn thấy họ đã sung sướng biết bao khi bắt được con trai của một đô đốc và tôi hiểu rằng chính cái đứa con của cha tôi đã trở thành liên can đến sự sống còn của tôi. Tôi được chuyển đến một bệnh viện ở trung tâm thành phố Hà Nội.

Tôi hai ngày sau đó, tôi thấy mình nằm trong một căn phòng bên thềm, mũi "nhieu như trẩu" và chuốt nĩa. Mũi khi trĩa mĩa, bùn và nước đọng thành vũng trong sàn nhà. Không có ai lưu tâm đến việc giúp tôi rửa những cái ghét nhậy nhĩa trên thân thể tôi. Tôi đã bắt đầu phớt lờ đi những trí não, và những người thếm vếm đã tiến hành việc tiếp tục làm việc. Sự đánh đập cũng giống như trong thời gian ngắn trước vì tôi đã thốt ra những tiếng kêu thét rên tóc gáy khi tôi bắt đầu đánh và những người thếm vếm tôi tỏ ra lo ngại rằng nhân viên của bệnh viện có thể phớt lờ đi họ. Cuối cùng thì tôi cho họ biết tên chính họ của tôi và sự hiện diện của họ đi. Khi bắt đầu và những người mếm tiêu diệt trong tình trạng, tôi kể tên những người thành phố đã từng gặp bạn oanh tạc.

Đầu tháng 12, họ gọi tôi phớt lờ chân phớt lờ của tôi, cắt hết các dây chằng ở một bên đầu gối, chổ đó không bao giờ có thể hồi phục hoàn toàn được. Tôi cuối tháng 12, họ quy định dành cho tôi xuất viện. Tôi bắt đầu cao độ, tiêu chảy và một khối nặng 25 ki lô, chổ còn nặng 45 ki lô thôi. Người tôi vếm còn bó bột và chân đau nhức. Tôi bắt đầu một, đứng trong thùng xe tải và đưa tôi một nhà tù gọi là Đồn Điền (The Plantation). Thớt là một niềm khuấy khĩa lưu lao cho tôi, vì được giam chung xà lim với 2 người tù khác là hai Thiểu Tá Không Quân "Bud" Day và Norris Overly.

Có một điều không thể nghi ngờ được là chính Bud và Norris đã cứu mạng sống của tôi. Sau đó hai người này đã nói ra cái tên tình nguyện đầu tiên của họ khi gặp tôi là thấy tôi sinh lưu c kiện qu, một lười ra, đứng vì sự, đó là một người tình nguyện trước người của của thể thếm. Hai bệnh đó nghĩ rằng người Việt Nam đi cho tôi chết và giao tôi cho hai bệnh đó săn sóc tôi để họ khi bệnh lên án nói tôi chết. Bud đã bắt đầu những ngày nhậy dù không có ra khỏi máy bay. Sau khi bắt đầu, anh ấy đã trốn thoát khỏi một phi trường đã chính của Mỹ thì bắt đầu lười. Bệnh người bắt đầu anh ấy đã dùng vòng thông lưu bệnh gây thếm để cứu quan vai của anh ấy rồi xiết thớt chết cho tôi khi hai bệnh vai của anh ấy hụ như sắp chếm vào nhau, rồi trói hai cánh tay của anh ấy lười và treo anh lên xà nhà của anh ấy tra tấn làm hai vai của anh ấy bắt đầu rời nhau ra.

Tình trạng như thế kéo dài trong nhiều giờ đồng hồ. Bud không bao giờ chấp nhận sự khai thác của người Việt Nam về những tin tức quân sự. Thà Bud để cho bệnh đó tiếp gậy cánh tay phớt lờ của anh lưu thếm hai, đó là cánh tay vếm dĩ đã bắt đầu gậy, và chúng còn do tiếp gậy một cánh tay kia, chổ anh không hề cho chúng một mẩu tin nào. Vì những thếm tích của Bud nên anh không thể giúp gì trong việc săn sóc thân thể của tôi. Norris là người có bệnh chết hoà nhã, nhậm nhậm, đã làm về sinh thân thể cho tôi, đút cho tôi ăn và giúp tôi đi bộ phân và nước tiểu.

Như có hai người bệnh này, tôi đã bắt đầu hụi phớt lờ. Tôi đã sớm tiếp đồng dẫy và có thể dùng đôi những đi lười trong cái xà lim đó. Tháng 4 năm 1968, Bud bắt chuyển đi nhà tù khác. Norris thì được thả do được cái gọi là "ân xá" và tôi còn bị giam riêng trong hai năm nữa. Mặc dầu tôi

Trên đánh đầu tiên vào Hà Nội

Tác Giả: John McCain

Thứ Hai, 11 Tháng 5 Năm 2009 02:29

còn phải dùng đôi nòng để đi lại khi đi trong xà lim của tôi, hình dáng tôi vẫn còn thể thối mòm, tôi không thể nhấc lên hoặc cầm bất cứ một cái gì. Bị nhốt trong lồng sắt. Thức ăn và nước uống bị thổi ra ngay tức khắc, và đôi tay bị đau quặn đã làm tôi rất khó ngủ. Cô đặc là một viên đạn hời hững, nó đã đè bẹp tinh thần và làm suy yếu sức kháng cự của con người một cách có hiệu quả hơn bất cứ một hình thức hành hạ nào khác. Không có ai được tham vấn, con người bị bắt đầu nghi ngờ sự phán xét và can đảm của mình. Vài tuần lễ đầu tiên là gay go nhất.

Tuy vậy trong quá trình ngay tức khắc, và đó là một kẻ thù ghê gớm, tôi đã phải đi trong trí nhớ những cuốn sách, những bộ phim mà tôi đã thưởng thức. Tôi đã đọc viết sách và kịch bản về chính mình, trình diễn những chuỗi sự kiện trong cô đơn của xà lim. Tôi phải trốn tránh ngăn ngừa trí tưởng tượng đã trở nên mãnh liệt đến nỗi tôi phải trốn tránh trong tâm trí mà tôi đó tôi không thể rời đi đến nơi nào. Xà lim của tôi đi đến phòng thối mòm ở bên kia sân. Giếng nước là một tấm ván, và một cái bóng đèn treo lơ lửng trên sợi dây điện treo trên nhà thông xuống. Bóng đèn thối sáng suốt ngày đêm.

Cũng thêm với những khổ sở của chúng tôi là cái mái nhà lợp tôn đã làm tăng cái nóng của mùa hè lên khoảng 5 độ hoặc hơn thế. Giữa tháng 6 năm 1968, viên trưởng trại gọi tôi tới gặp họ, có bày ra bánh bích quy, thuốc lá và hỏi tôi có muốn về với gia đình không. Tôi muốn nói là có: Tôi bị mất mát, bị nhốt và sợ hãi. Nhưng cái Quy Tắc Hành X đã rõ ràng: "Những tù nhân Mỹ không thể chấp nhận tha có đi tù, ân xá hoặc đặc ân". Tôi nói là tôi suy nghĩ về việc đi đó. Tôi hiểu việc phóng thích tôi sẽ như những người như thế nào thì cha tôi và các bạn đồng tù, và sau đó tôi được biết cái mà người Việt Nam hy vọng sẽ dành cho tôi. Ngày 4 tháng 7 cha tôi được thăng lên chức Trung tá như Thái Bình Dương.

Phía Việt Nam dường như chào mừng cha tôi bằng một tin tức tuyên truyền gây chú ý là trở lại do cho con trai của ông và coi đó như một hành động "thiêng chí". Hai tháng trôi qua, không có gì xảy ra. Và những đợt hành hạ lại bắt đầu. Tôi bị lôi vào trong căn phòng trại và giam ở đó 4 ngày. Tên gác tù, bạn lính gác trở lại đánh đập tôi. Một tên gọi tôi cho những tên khác đánh đập túi bụi. Tôi bị gãy mũi xương sườn và hai cái răng. Suy nhược vì bị đánh đập và kiệt sức, chân phải của tôi lại trở nên vô dụng, do đó tôi không thể đi được. Tối đêm thì ba thì tôi nằm trên máu, phân và nước tiểu của mình, vì mất máu và đau đớn, tôi không thể chuyển đi được.

Ba tên lính gác đưa cho tôi những dây rơm chúng đánh tôi các kẻ khiêng khiêng. Chúng tôi nằm trên sàn nhà rên rĩ vì các kẻ đau đớn ở cánh tay lại mất bị gãy ra. Tuy vậy vì đau đớn không thuyên giảm và tra tấn thì tàn bạo hơn. Tôi cố gắng sát. Sau vài lần không thành công, tôi tìm cách để những dây rơm. Lấy úp cái xô để phân và nước tiểu, tôi đứng lên đó, níu vào những bộ phận cánh tay còn lành, tôi luồn vào áo của tôi qua cái cửa của cửa và buồm thành vòng tròn. Khi

Trên đánh đũa tiên vào Hà Nội

Tác Giả: John McCain

Thứ Hai, 11 Tháng 5 Năm 2009 02:29

tôi đang lồng cái vòng dây vào cổ. Tên lính gác nhìn thấy cái áo của tôi luồn qua cửa sổ, kéo tôi xuống và đánh tôi. Sau đó tôi lại làm lần thứ hai, một cổ ghế gỗ sát nhàn hàng hèn. Vào ngày thứ tư, tôi đành chịu thua.

Tôi đã ký vào bản thú nhận: "Tôi là một tên tội phạm đêc hèn, và tôi đã thực hiện những công việc của một phi công". Một tên lính gác bắt tôi cho thâu lại thú tội này vào trong băng ghi âm. Tôi tức giận, và bắt đánh đập cho tới khi tôi đồng ý. Đó là hai tuồng kinh khủng nhất trong đời tôi. Tôi rùng mình, như thấy nhấc nhấc của tôi là một công nhân sắt, và sẽ không còn ai nhìn tội tôi nữa, ngoi lên trong sự thối nát ng hèn ho c khinh bỉ. Nhưng vì Việt Nam đồng ý không bao giờ bắt tâm tội vì công làm thối nát nên tội chúng tôi, những hèn luôn luôn thối nát không đời chúng tôi bắt chết. Chúng tôi tin chắc rằng một số tù binh đã bắt tra tấn tội chết và họ hiểu là bắt đi sẽ đã mãn.

Có một người, Dick Stratton, có những vết sẹo lớn bắt nhấc đêc trên hai cánh tay vì bắt tra tấn bắt ng gây thối nát. Hai móng ngón tay cái bắt xé rách toác ra, và anh ấy bắt chậm bắt ng bắt ng thu c lá. Tuy nhiên, người Việt Nam đánh giá chúng tôi như những con bài đêc m c c trong vết đêc thối nát ng hoà bình, và thối nát thì họ không có ý đêc nh giết chúng tôi khi họ tra tấn đêc bu c chúng tôi phải hợp tác với họ. Tôi cuối năm 1969, những sự đánh đập thối nát ng đêc ng ng lại, thối nát thối nát chúng tôi nhấc đêc nhấc ng kh u ph n ăn thêm. Hoàn cảnh của chúng tôi không còn thối nát nhấc nhấc ng năm tr c đó nữa. Tôi đêc tr t do và tr v M khi chỉ n tranh k t thúc, tính tới tháng 3 năm 1973, tôi đã bắt c m tù trong 5 năm rồi.

Chúng tôi đêc đêc dĩ dĩ có niềm tin với Thối nát Đêc, với tất qu c, và tin nhau. Họ hiểu chúng tôi đã sống như vậy. Những dĩ dĩ cùng của những niềm tin này - niềm tin vào nhau - là vũ khí phòng vệ với họ của chúng ta, là những thành lũy mà kẻ thù của chúng ta không thể vượt qua đêc. Đó là niềm tin tôi đã p t trong Học Viện Hèn Quân. Đó là niềm tin của cha tôi, ông tôi. Trong nhà tù, tôi là một người dĩ dĩ dĩ dĩ, què qu t, suy nh c, t t c nh ng gì tôi còn dĩ dĩ trong phạm hèn nh của tôi là niềm tin của cha-ông tôi. Như vậy là đêc. Ph theo và trích dĩ n t dĩ m tin của T Tiên dòng h tôi.